

Trần Đề, ngày 04 tháng 01 năm 2021

Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 303/2020/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Bà Thạch Thị Đ**; Sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh S.

- *Bị đơn:* **Ông Kim S**; Sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Thạch Thị Đ và ông Kim S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Thạch Thị Đ và ông Kim S thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Thạch Thị Đ và ông Kim S theo Giấy chứng nhận kết hôn số 63 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh S cấp ngày 13/4/2015 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Bà Thạch Thị Đ và ông Kim S thống nhất để ông Kim S được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kim Thị Ngọc N, sinh ngày 04/11/2015 và bà Thạch Thị Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Thạch Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Kim Thị Ngọc Nha mà không ai được quyền ngăn cản. Bà Thạch Thị Đ không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Kim Thị Ngọc N của ông Kim S.

- Về tài sản chung: Bà Thạch Thị Đ và ông Kim S thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Thạch Thị Đ và ông Kim S thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Thạch Thị Đ và ông Kim S thống nhất thỏa thuận bà Thạch Thị Đ đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Thạch Thị Đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/ 0005791 ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Đề. Bà Thạch Thị Đ được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T, h T, tỉnh S;
- TAND tỉnh S (Phòng KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Trân

